

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KSTT
V/v cải cách thủ tục hành chính,
cải thiện môi trường kinh doanh

Lai Châu, ngày tháng 6 năm 2023

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Công văn số 493/TTg-KSTT ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh. Sau khi xem xét, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế; các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khẩn trương, nghiêm túc thực hiện:

a) Tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số quy định và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020, Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 và Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022, trong đó nghiên cứu đề xuất cắt giảm ngay các thủ tục, các bước trung gian không cần thiết; các điều kiện kinh doanh chồng chéo, không định lượng được để minh bạch trong kiểm tra, thẩm định, đánh giá, xét duyệt; các hoạt động kiểm tra chuyên ngành còn chồng chéo, có sự tham gia của nhiều cơ quan, đơn vị; đồng thời, nghiên cứu, đề xuất giải pháp xã hội hóa các dịch vụ hành chính công đủ điều kiện; kịp thời phát hiện và đề xuất, kiến nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ những quy định về thủ tục hành chính không cần thiết, không phù hợp, không bảo đảm tính đồng bộ, còn rườm rà, phức tạp, mâu thuẫn, chồng chéo, không quy định rõ cơ quan, đơn vị thực hiện, thời gian giải quyết, số lượng hồ sơ, cách thức thực hiện gây khó khăn, cản trở trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân, doanh nghiệp; từng bước góp phần cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 679/KH-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo thời gian theo quy định;

b) Rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa các cấp theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp

làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn; rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa;

c) Thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động, cho ý kiến, thẩm định, thẩm tra quy định thủ tục hành chính trong đề nghị, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, trong đó kiên quyết chỉ ban hành thủ tục hành chính mới trong trường hợp thật sự cần thiết để quản lý, điều chỉnh quan hệ xã hội mới phát sinh;

d) Tăng cường phân cấp, ủy quyền, phân bổ nguồn lực trong thực hiện thủ tục hành chính; tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng lấy người dùng làm trung tâm, tránh hình thức, phong trào, không thực chất, không hiệu quả;

đ) Khẩn trương thực hiện thống kê, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% thủ tục hành chính nội bộ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước theo Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 4163/KH-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

e) Thực hiện công khai, minh bạch đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin về thủ tục hành chính và quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để người dân, doanh nghiệp tiếp cận, theo dõi, giám sát, đánh giá trong quá trình tổ chức thực hiện thủ tục hành chính. Rà soát, công bố, cập nhật, công khai đầy đủ các bộ phận cấu thành của thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ *(đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 1 Nghị định 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ)*;

g) Thực hiện đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công dựa trên dữ liệu theo thời gian thực theo quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng, trong đó tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm và công bố, công khai các cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị để xảy ra chậm trễ, gây phiền hà, nhất là làm phát sinh thêm thủ tục, hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính;

h) Tăng cường trách nhiệm giải trình, thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính để kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc, bất cập cho người dân, doanh nghiệp. Chấm dứt tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, không xử lý hoặc kéo dài thời gian xử lý;

i) Khẩn trương rà soát, sửa đổi các văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc

giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các Cơ sở dữ liệu khác, thực hiện đúng các quy định tại Luật Cư trú và Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ;

k) Trên cơ sở công bố của Bộ, ngành, kịp thời trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và nơi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời, hoàn thiện quy trình nội bộ, quy trình điện tử để thực hiện việc bãi bỏ yêu cầu nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu giấy, Sổ tạm trú giấy, giấy xác nhận cư trú theo Luật cư trú, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ, hoàn thành trước ngày 20 tháng 3 năm 2023.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2023; rà soát, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính Thẩm định, phê duyệt đề xuất dự án của nhà đầu tư; Thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án nhóm A, B, quan trọng quốc gia của nhà đầu tư tại Kế hoạch số 679/KH-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo thời gian theo quy định.

3. Sở Tư pháp chủ trì tăng cường hơn nữa công tác thẩm định quy định thủ tục hành chính tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm chỉ ban hành thủ tục hành chính đã được đánh giá tác động và thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp, hiệu quả. Kiểm soát chặt chẽ các quy định thủ tục hành chính trong các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp.

Căn cứ nội dung Công văn này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- U;
- V: V1, V4, C;
- Lưu: VT, KS.

Q. CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải